

KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 1
MÔN: TIN HỌC, LỚP 7. THỜI GIAN: 45 PHÚT

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ						Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			Đúng - Sai									
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
1	Chủ đề 1. Máy tính và cộng đồng	1.1. Sơ lược về các thành phần của máy tính	2 (1,2)	1 (3)					1 (1a)		3 (1b)	3	1	3	17,5%
		1.2. Khái niệm hệ điều hành và phần mềm ứng dụng	4 (4,5,6,7)	2 (8,9)		2 (1a,1b)	1 (1c)	1 (1d)		3 (2a)	5 (2b,3)	6	6	6	45,0%
2	Chủ đề 2. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	2.1. Mạng xã hội và một số kênh trao đổi thông tin thông dụng trên Internet	2 (10,11)			3 (2a, 2b, 3a)	3 (2c, 3b, 3c)	2 (2d, 3d)				5	3	2	25,0%
3	Chủ đề 3. Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số	3.1. Văn hoá ứng xử qua phương tiện truyền thông số		1 (12)		2 (4a, 4b)	1 (4c)	1 (4d)				2	2	1	12,5%
Tổng số câu, ý			8	4	0	7	5	4	1	3	8	16	12	12	40
Tổng số điểm			2,0	1,0	0,0	1,75	1,25	1,0	0,25	0,75	2,0	4,0	3,0	3,0	10
Tỉ lệ %			30			40			30			40	30	30	100%

BẢNG ĐẠC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1
MÔN: TIN HỌC, LỚP 7. THỜI GIAN: 45 PHÚT

TT	Chủ đề / Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá								
				TNKQ						Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			Đúng / Sai					
				Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng
1	Chủ đề 1. Máy tính và cộng đồng (5 tiết)	1.1. Sơ lược về các thành phần của máy tính	- Nhận biết: Biết và nhận ra được các thiết bị vào ra trong mô hình thiết bị máy tính, tính đa dạng và hình dạng của các thiết bị. Biết được chức năng của một số thiết bị vào ra trong thu thập, lưu trữ, xử lí và truyền thông tin. - Thông hiểu: Nêu được ví dụ cụ thể về những thao tác không đúng cách sẽ gây ra lỗi cho các thiết bị và hệ thống xử lí thông tin. - Vận dụng: Thực hiện đúng các thao tác với các thiết bị thông dụng của máy tính.	2 (NLa)	1 (NLb)					1 (NLa)		3 (NLa)
		1.2. Khái niệm hệ điều hành và phần mềm ứng dụng	- Nhận biết: Biết được tệp chương trình cũng là dữ liệu, có thể được lưu trữ trong máy tính. Nêu được tên một số phần mềm ứng dụng đã sử dụng. Nêu được một số biện pháp để bảo vệ máy tính cá nhân, tài khoản và dữ liệu cá nhân. - Thông hiểu: Giải thích được chức năng điều khiển của hệ điều hành, qua đó phân biệt được hệ điều hành với phần mềm ứng dụng. Phân biệt được loại chương trình và phần mềm ứng dụng thông qua phần mở rộng. - Vận dụng: Thao tác thành thạo với tệp và thư mục.	4 (NLa)	2 (NLb)		2 (NLa)	1 (NLb)	1 (NLa)		3 (NLb)	5 (NLa)

2	Chủ đề 2. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin (2 tiết)	2.1. Mạng xã hội và một số kênh trao đổi thông tin thông dụng trên Internet	- Nhận biết: Nhận biết một số website là mạng xã hội. Nêu được một số chức năng cơ bản của mạng xã hội: kết nối, giao lưu, chia sẻ, thảo luận và trao đổi thông tin... - Thông hiểu: Nêu được ví dụ cụ thể về hậu quả của việc sử dụng thông tin vào mục đích sai trái. - Vận dụng: Sử dụng được một số chức năng cơ bản của một mạng xã hội để giao lưu và chia sẻ thông tin: tạo tài khoản, hồ sơ trực tuyến, kết nối với bạn cùng lớp, chia sẻ tài liệu học tập, tạo nhóm trao đổi	2 (NLa)			3 (NLa)	3 (NLb)	2 (NLc)			
3	Chủ đề 3. Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số (1 tiết)	3.1. Văn hoá ứng xử qua phương tiện truyền thông số	- Nhận biết: Biết được cách ứng xử hợp lý khi gặp trên mạng hoặc các kênh truyền thông tin số những thông tin có nội dung xấu, thông tin không phù hợp lứa tuổi. Biết nhờ người lớn giúp đỡ, tư vấn khi cần thiết, chẳng hạn khi bị bắt nạt trên mạng. - Thông hiểu: Nêu được một số ví dụ truy cập không hợp lệ vào các nguồn thông tin và kênh truyền thông tin. - Vận dụng: Thực hiện được giao tiếp qua mạng (trực tuyến hay không trực tuyến) theo đúng quy tắc và bằng ngôn ngữ lịch sự, thể hiện ứng xử có văn hoá.		1 (NLb)		2 (NLb)	1 (NLc)	1 (NLc)			
Tổng số câu				8	4	0	7	5	4	1	3	8
Tổng số điểm				3.0			4.0			3.0		
Tỉ lệ				30			40			30		

Họ và tên học sinh: Mã số học sinh:

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)

A. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Hãy lựa chọn phương án đúng cho các câu sau đây:

Câu 1. Thiết bị vào có chức năng gì trong các phương án sau đây?

- A. Đưa thông tin ra ngoài.
- B. Hiển thị nội dung lên màn hình.
- C. Chuyển thông tin thành dữ liệu.
- D. Đưa thông tin vào máy tính.

Câu 2. Thiết bị nào sau đây vừa đưa thông tin vào, vừa đưa thông tin ra?

- A. Màn hình cảm ứng.
- B. Loa bluetooth.
- C. Màn hình led.
- D. Bàn phím không dây.

Câu 3. Việc nào dưới đây **KHÔNG** nên làm khi sử dụng máy tính?

- A. Đọc kỹ hướng dẫn trước khi sử dụng thiết bị.
- B. Giữ tay khô, sạch khi sử dụng máy tính.
- C. Để máy tính nơi có ánh nắng chiếu vào.
- D. Gõ phím dứt khoát nhưng nhẹ nhàng.

Câu 4. Tệp có phần mở rộng .exe thuộc loại tệp gì sau đây?

- A. Không có loại tệp này.
- B. Tệp chương trình máy tính.
- C. Tệp dữ liệu của chương trình Microsoft Word.
- D. Tệp dữ liệu Video.

Câu 5. Trong các tên phần mềm ứng dụng dưới đây, phần mềm ứng dụng nào có chức năng giúp người dùng để vẽ hình?

- A. Scratch.
- B. Microsoft Excel .
- C. Microsoft Word.
- D. Paint.

Câu 6. Phần mềm ứng dụng dưới đây, phần mềm nào để học tiếng Anh?

- A. Typing Master.
- B. Zalo.
- C. Duolingo.
- D. Google Chrome.

Câu 7. Cách đặt mật khẩu cho tài khoản nào dưới đây được xem là mật khẩu mạnh?

- A. Lx@897#
- B. Mk897
- C. @12345
- D. 1526MK76

Câu 8. Em hãy cho biết phần mềm nào sau đây quan trọng nhất?

- A. Lập trình trực quan Scratch.
- B. Soạn thảo văn bản.
- C. Phần mềm vẽ hình.
- D. Hệ điều hành.

Câu 9. Dựa vào phần mở rộng của các tệp tin dưới đây, em hãy chỉ ra đâu là tệp video?

- A. Than dong.docx
- B. Hat giọng tam hon.mp4
- C. Em muon lam ca si.mp3
- D. LingDeer.exe

Câu 10. Trong các địa chỉ website sau đây, địa chỉ nào là địa chỉ website mạng xã hội?

- A. vnedu.vn
- B. vietnamnet.vn
- C. youtube.com
- D. google.com.vn

Câu 11. Mạng xã hội **KHÔNG** có chức năng nào sau đây?

- A. Chia sẻ hình ảnh.
- B. Gặp mặt trực tiếp.
- C. Chia sẻ bài viết.
- D. Trò chuyện trực tuyến.

Câu 12. Những cách ứng xử nào sau đây là hợp lý khi truy cập một trang web có nội dung xấu?

- A. Chia sẻ trang web đó.
- B. Gửi trang web đó cho bạn bè xem.
- C. Tiếp tục truy cập trang web đó.
- D. Đóng ngay trang web đó.

B. Câu trắc nghiệm đúng sai. Hãy lựa chọn Đúng hoặc Sai đối cho mỗi ý a, b, c, d trong các câu

sau đây:

Câu 1. Hãy tưởng tượng bạn vừa tải về nhiều loại tài liệu học tập khác nhau, bao gồm bài tập Toán, bài giảng lý thuyết Hóa học, và hình ảnh minh họa cho môn Lịch sử. Một số cách làm sau để em sắp xếp và lưu trữ các tài liệu này một cách khoa học để dễ tìm kiếm sau này:

- Giữ nguyên tên cũng như vị trí lưu trữ mặc định khi các tài liệu được tải xuống.
- Đặt tên tài liệu này sao cho dễ nhớ và dễ tìm kiếm, ví dụ: “chiendichDienBienPhu.jpg”.
- Hệ thống tự động sắp xếp các tài liệu tải xuống một cách khoa học và dễ tìm kiếm.
- Tạo các thư mục con như "Toán", "Hóa học", "Lịch sử". Lưu các tài liệu tương ứng vào đúng thư mục đã tạo.

Câu 2. Để giới thiệu các bạn hoặc một người thân tham gia mạng xã hội. Là bản thân em đã được trao đổi kiến thức tham gia mạng xã hội, em nên:

- Hướng dẫn cách tạo và sử dụng hộp thư điện tử Gmail.
- Giới thiệu các diễn đàn học tập, thảo luận, là nơi mọi người có thể cùng nhau chia sẻ kiến thức về một chủ đề nào đó.
- Tùy theo mục đích sử dụng mà em giới thiệu và cung cấp những kênh mạng xã hội phù hợp.
- Khi giới thiệu, em nên đề cập đến các thông tin: Chức năng chính, đối tượng phù hợp để tham gia, cách thức tham gia, những lưu ý cần thiết khi tham gia,... về một mạng xã hội (Zalo, Facebook,...).

Câu 3. Sau khi cô giáo giới thiệu “Mạng xã hội là một nền tảng kỹ thuật số cho phép mọi người tương tác, chia sẻ, tạo và trao đổi thông tin, nội dung, ý tưởng và nhiều hình thức giao tiếp khác nhau. Nó là một môi trường ảo nơi mọi người có thể kết nối với nhau, dù ở bất cứ đâu trên thế giới”. Các bạn đưa ra một số ý kiến như sau:

- Tùy theo mục đích sử dụng, các trang mạng xã hội cung cấp những cách thức giao tiếp khác nhau, như: nhắn tin riêng tư, đưa ra nhận xét trên trang của bạn bè, đăng ảnh và video lên, thảo luận học tập, trò chơi trực tuyến.
- Không cần chia sẻ về hậu quả của việc sử dụng thông tin vào mục đích sai trái, với người thân và bạn bè để cùng phòng tránh vì tác hại của nó mang lại không đáng kể.
- Đưa thông tin sai sự thật lên mạng, sử dụng thông tin vào mục đích sai trái là hành vi bị nghiêm cấm và có thể bị phạt theo quy định của Pháp luật.
- Học sinh có thể bị đình chỉ thi và bị công an điều tra, xử lý. Vì hành vi chụp ảnh đề thi, chia sẻ lên mạng xã hội, nhờ làm hộ bài thi trong quá trình thi.

Câu 4. Bạn A mới tham gia một mạng xã hội và nhận được yêu cầu kết bạn từ một người lạ. Người này yêu cầu bạn A cung cấp thông tin cá nhân như số điện thoại và địa chỉ nhà. Bạn A nên:

- Làm theo yêu cầu của người lạ đó.
- Không cung cấp thông tin cá nhân theo yêu cầu của người lạ đó.
- Hỏi ý kiến của người thân trong gia đình trước khi cung cấp thông tin cho người lạ đó.
- Không chấp nhận yêu cầu kết bạn và báo cáo tài khoản nếu nghi ngờ là tài khoản giả mạo.

II. PHẦN TỰ LUẬN (3,0 điểm)

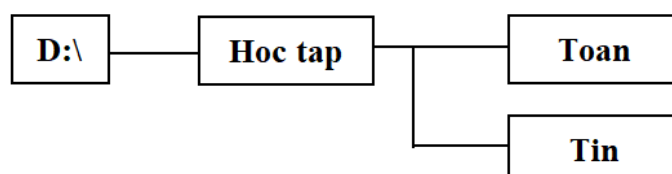
Câu 1:

- (B) Theo em, máy in thuộc nhóm thiết bị nào?
- (V) Máy in của em in ra những ký hiệu không mong muốn và em biết lỗi này do virus gây ra. Em cần phải diệt virus ở máy in hay máy tính? Tại sao?

Câu 2:

- (H) Hệ điều hành và phần mềm ứng dụng có vai trò khác nhau đối với sự vận hành của máy tính như thế nào?
- (V) Em hãy nêu một vài hệ điều hành mà em biết?

Câu 3. (V) Cho sơ đồ cây thư mục như sau:



Em hãy nêu các bước thực hiện tạo cây thư mục như trên.

This image shows a full page of a document template designed for handwritten notes or answers. It features approximately 30 evenly spaced horizontal dotted lines across the entire width of the page, providing a guide for letter height and placement. The background is plain white, and there are no margins, headers, or footers present.

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I, NĂM HỌC 2025 – 2026
Môn: TIN HỌC - Lớp 7

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

A. Câu trắc nghiệm nhiều chọn lựa. (3,0 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	A	C	B	D	C	A	D	B	C	B	D
Điểm	0,25	0,25	0,25	0,25	0,25	0,25	0,25	0,25	0,25	0,25	0,25	0,25

B. Câu trắc nghiệm đúng sai. (4,0 điểm)

Mỗi ý đúng được 0.25 điểm

Câu hỏi	Ý a)	Ý b)	Ý c)	Ý d)
Câu 1	Sai	Đúng	Sai	Đúng
Câu 2	Sai	Đúng	Đúng	Đúng
Câu 3	Đúng	Sai	Đúng	Đúng
Câu 4	Sai	Đúng	Đúng	Đúng

II. PHẦN TỰ LUẬN

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 1 (1,0 điểm)	a) Máy in thuộc nhóm thiết bị ra.	0,25
	b) Máy in của em in ra những ký hiệu không mong muốn và em biết lỗi này do virus gây ra.	
	- Em cần phải diệt virus ở máy tính. - Vì: Máy in chỉ là thiết bị ra, không lưu trữ và xử lý dữ liệu.	0,25 0,5
Câu 2 (1,0 điểm)	a) Hệ điều hành và phần mềm ứng dụng có vai trò khác nhau đối với sự vận hành của máy tính là:	
	- Hệ điều hành là phần mềm được sử dụng để quản lý các thành phần của máy tính và điều khiển máy tính hoạt động.	0,5
	- Phần mềm ứng dụng được dùng để thực hiện yêu cầu xử lý thông tin cụ thể của người sử dụng.	0,25
Câu 3 (1,0 điểm)	b) Một số hệ điều hành: Windows 10, Android, iOS,...	0,25
	- Bước 1. Trên màn hình cửa sổ ổ đĩa D, nhấp phải chuột, chọn New → Folder	0,25
	- Bước 2. Một thư mục mới có tên New Folder được tạo ra. Em đổi tên thành “Hoc tap”	0,25
	- Bước 3. Trong thư mục “Hoc tap”, thực hiện thao tác tạo thư mục mới như bước 1 và 2 sau đó thay đổi tên thành “Toan”	0,25
	- Bước 4. Trong thư mục “Hoc tap”, thực hiện thao tác tạo thư mục mới như bước 1 và 2 sau đó thay đổi tên thành “Tin”	0,25